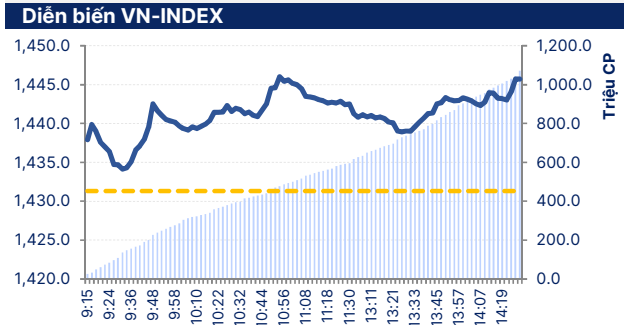


Phiên giao dịch ngày:

10/7/2025

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

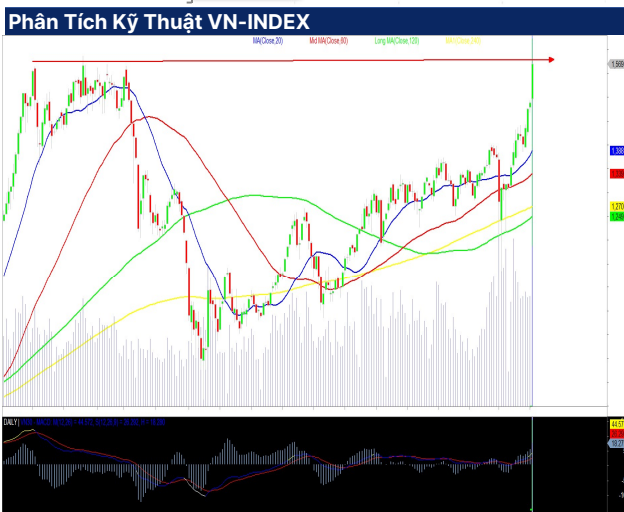
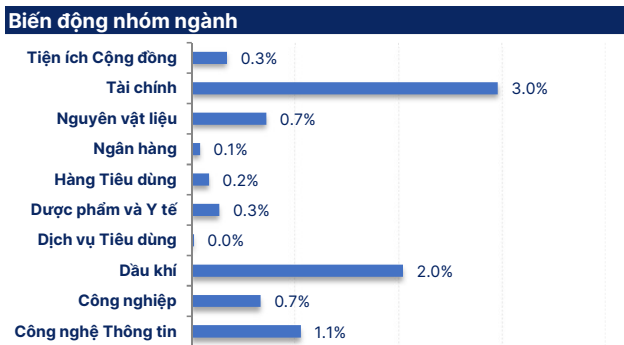
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,445.64	238.44
% Thay đổi Index	↑ 1.00%	↓ -0.08%
KLGD (CP)	1,130,917,469	122,361,472
GTGD (tỷ đồng)	27,666.26	2,122.43
% Thay đổi GTGD	-22.27%	-23.51%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-40.41	DGW	VRE	88.51
-42.89	FRT	HDB	93.01
-43.91	VCG	SHB	145.86
-54.66	CTG	VPB	156.70
-372.44	HPG	SSI	557.61

GT Bán : -3313.17 **4389.16 : GT Mua**



Tiếp tâm lý lạc quan được hỗ trợ từ động thái mua ròng liên tiếp của khối ngoại. Thị trường tiếp tục tăng điểm từ đầu phiên. Ảnh hưởng tích cực đột biến trong phiên hôm nay đến từ các cổ phiếu Vingroup. Kết phiên VN-INDEX tăng 14,32 điểm (+1,00%) lên mức 1.445,64 điểm, hướng đến vùng giá quanh 1.450 điểm với thanh khoản giảm. Trong khi VN30 tăng mạnh 26,07 điểm (+1,69%) lên mức 1.569,34 điểm, hướng đến giá cao nhất, đỉnh lịch sử cuối năm 2021, đầu năm 2022.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực, gia tăng mức độ phân hóa với 185 mã tăng giá. Nổi bật ở các cổ phiếu Vingroup, cảng, dầu khí, công nghệ, thép...; 119 mã giảm giá, chịu áp lực điều chỉnh phân hóa trong nhóm bất động sản vốn hóa trung bình, nhỏ, nhóm xuất khẩu, chứng khoán, ngân hàng.. và 62 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -24,9% so với phiên trước. Cho thấy mức độ phân hóa đang gia tăng mạnh hơn, lực cầu ngắn hạn suy giảm trong nhiều mã. Khối ngoại tiếp tục mua ròng tốt với giá trị 1.076 tỷ đồng trên HOSE, là động lực chính hỗ trợ tích cực thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F7000 +34,90 điểm (+2,28%), đóng cửa tại 1.567,90 điểm. Chênh lệch -1,44 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là 411F8000 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -13,54 điểm đến -20,84 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -10,61% so với phiên trước, nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của 411F7000, khả năng vẫn tiếp tục dao động tại vùng đỉnh năm 2022. Khối lượng mở OI hôm nay là 49.996 thấp hơn so với phiên gần nhất là 61.514 cho thấy động thái đóng bớt các vị thế nắm giữ rất mạnh phiên hôm nay.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ gần nhất 1.420 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.400 điểm. VN-INDEX vượt kỳ vọng của chúng tôi, tiếp tục mở rộng kỳ vọng, hướng đến vùng giá quanh 1.450 điểm. Trong khi VN30 mở rộng kỳ vọng, hướng đến vùng giá quanh 1.570 điểm - 1.587 điểm. Đây giá cao nhất tháng 12/2021 và tháng 02/2022, vùng giá đỉnh lịch sử của VN30. Thị trường vẫn trong xu hướng tăng trưởng và tìm kiếm cơ hội ngắn hạn ở những mã tích lũy tốt, khối ngoại mua ròng tích cực.

Ngắn hạn thị trường duy trì tích cực với động lực hỗ trợ từ động thái mua ròng của khối ngoại. Nhiều cơ hội ngắn hạn, duy trì theo các vị thế mua ròng mạnh của khối ngoại. Tuy nhiên chỉ số VN30 đang bắt đầu gặp giá cao nhất năm 2021, 2022, vùng giá đỉnh lịch sử. Tổng vốn hóa VN30 hiện khoản 173 tỉ USD, chiếm 54% vốn hóa toàn thị trường. Ở vùng giá đỉnh lịch sử và sau khi VN30 đã có nhịp tăng giá tốt. Nhà đầu tư nên theo dõi các áp lực bán giá cao, xem xét thực hiện hóa từng phần lợi nhuận nếu có.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DPM	38.70	33-34	39.5-40.5	31	31.6	24.6%	-22.4%	Theo dõi giải ngân
CMG	43.00	34.5-35.5	44-45.5	32	26.0	12.8%	46.9%	Theo dõi giải ngân
BVH	54.00	48-49	59-61	45	18.2	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân
HDB	24.35	22-22.6	26-27	21	6.1	8.6%	36.2%	Theo dõi giải ngân
VTP	122.10	116-117.5	138-140	114	37.7	7.9%	18.6%	Theo dõi giải ngân
POW	13.50	12.5-13.2	16-17	11	12.0	30.6%	60.3%	Theo dõi giải ngân
PVD	20.70	19-20	25-26	18	16.6	-14.4%	-3.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

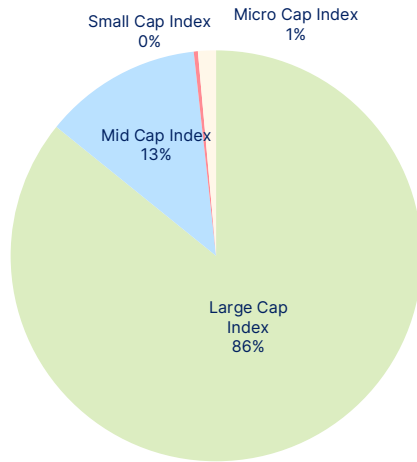
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	17.05	15.8	20-21	16.5	7.9%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	48.10	46	59-61	46.5	4.6%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	183.60	163.5	190-200	177	12.3%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	38.70	33.8	39.5-40.5	37.5	14.5%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	23.10	23.9	27.5-28.5	23	-3.3%	Nắm giữ
11/6/2025	FPT	123.90	116	134-138	119	6.8%	Nắm giữ
3/7/2025	HDB	24.35	22.4	26-27	23	8.7%	Nắm giữ
4/7/2025	VTP	122.10	118.3	138-140	117	3.2%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	13.50	13.25	16-17	13	1.9%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

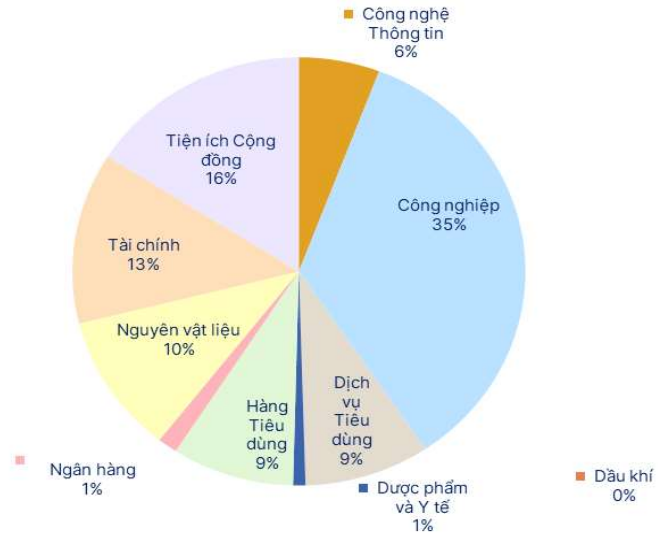
HOSE cảnh báo về văn bản giả mạo thông tin LHG chi trả cổ tức	Ngày 09/07, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) thông báo phát hiện văn bản giả mạo được đóng dấu của Sở. Cụ thể, HOSE tiếp nhận thông tin từ CTCP Long Hậu (LHG), phát hiện văn bản giả mạo được đóng dấu của HOSE đăng tải trên phần bình luận của tài khoản đăng tải trên trang web http://fireant.vn/charts. HOSE khẳng định không ban hành văn bản trên. Sở cảnh báo nhà đầu tư lưu ý cảnh giác thông tin không đúng sự thật trên các ứng dụng mạng xã hội để phòng tránh rủi ro. Tính tới sáng 10/07, trên HOSE và trang web của Công ty không có bất kỳ thông tin nào nói về việc LHG chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền. Thông tin tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VDSC) chỉ mới cập nhật việc Công ty chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền với tỷ lệ 19% (1 cp được nhận 1,900 đồng). Ngày chi trả là 21/08/2024.
Hòa Phát tiêu thụ 2.2 triệu tấn thép HRC trong bán niên, tăng 42%	Quý 2/2025, Tập đoàn Hòa Phát (HOSE: HPG) cho biết đã sản xuất 2.5 triệu tấn thép thô, tương đương quý 1 và tăng 10% so với cùng kỳ năm 2024. Sản lượng bán hàng thép cuộn cán nóng (HRC), thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 2.6 triệu tấn, tăng 9% so với quý trước và tăng 18% so với cùng kỳ. Theo bản tin quý 2/2025 tại website Doanh nghiệp, thép cuộn cán nóng lần đầu tiên ghi nhận sản lượng bán hàng vượt 1.1 triệu tấn trong một quý, tăng 18% so với quý 1. Trong khi đó, sản lượng bán hàng thép xây dựng, thép chất lượng cao của Hòa Phát đạt 1.3 triệu tấn trong quý 2/2025, tăng 7% so với quý đầu năm. Các sản phẩm hạ nguồn HRC như tôn mạ, ống thép đạt lần lượt 110 ngàn tấn và 216 ngàn tấn, tăng so với quý đầu năm. Lũy kế 6 tháng năm nay, Hòa Phát đã sản xuất 5.1 triệu tấn thép thô, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng bán hàng HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 5 triệu tấn, tăng 23%. Trong đó, sản lượng bán thép cuộn cán nóng là 2.2 triệu tấn, tăng 42%. Thép xây dựng, thép chất lượng cao ghi nhận sản lượng bán 2.5 triệu tấn, tăng 11%. Theo Hòa Phát, họ giữ thị phần đứng đầu Việt Nam về thép xây dựng với mức 38%.
HAH sắp phát hành gần 39 triệu cp trả cổ tức	CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HOSE: HAH) dự kiến chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu với ngày giao dịch không hưởng quyền là 29/07. Tỷ lệ 30% (cổ đông sở hữu 100 cp được nhận thêm 30 cp mới). Với gần 130 triệu cp đang lưu hành, HAH sẽ phát hành gần 39 triệu cp, qua đó nâng vốn điều lệ lên xấp xỉ 1,689 tỷ đồng. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý 3/2025. Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025, HAH thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2024 với tổng tỷ lệ 40%, gồm 10% tiền mặt và 30% bằng cổ phiếu. Tuy nhiên, Công ty hiện mới triển khai phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu. Lần gần nhất HAH chia cổ tức tiền mặt là năm 2021 (tỷ lệ 10%). Như vậy, 2024 đánh dấu năm thứ 3 liên tiếp Doanh nghiệp chia cổ tức bằng cổ phiếu, đồng thời quay lại chia cổ tức tiền mặt sau 2 năm gián đoạn.
SASCO chốt ngày trả cổ tức tiền mặt 22.09%	CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO, UPCoM: SAS) vừa thông báo lịch trình trả cổ tức tiền mặt đợt 2/2024 với tỷ lệ 22.09%. Theo đó, cổ đông sở hữu 1 cp sẽ được nhận 2,209 đồng. Các mốc thời gian quan trọng gồm: Ngày giao dịch không hưởng quyền là 22/07, ngày đăng ký cuối cùng là 23/07 và thời gian chi trả vào 05/08. Cộng với khoản tạm ứng cổ tức 600 đồng/cp đã chi trả vào tháng 9/2024, tổng mức cổ tức tiền mặt của SASCO cho năm 2024 lên tới 27.89%. Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) - cổ đông lớn nhất với 49.1% cổ phần tại SASCO - sẽ được hưởng phần lớn nhất từ đợt chia cổ tức này. Các cổ đông lớn khác bao gồm các công ty thuộc hệ sinh thái của doanh nhân Johnathan Hạnh Nguyễn như IPPG, ACFC và Công ty TNHH Thời trang và Mỹ phẩm Duy Anh. Mức cổ tức trên phản ánh kết quả kinh doanh khả quan của SASCO trong năm 2024, khi ngành hàng không Việt Nam đã có những bước phục hồi mạnh mẽ sau giai đoạn ảnh hưởng bởi đại dịch. Là đơn vị cung cấp dịch vụ hàng không tại sân bay Tân Sơn Nhất - cửa ngõ hàng không lớn nhất cả nước, SASCO đã tận dụng tốt cơ hội từ việc lưu lượng hành khách quốc tế và nội địa tăng trở lại. Trong năm 2025, hoạt động kinh doanh của SASCO vẫn rất tích cực. Công ty ước doanh thu 6 tháng đầu năm hơn 1.53 ngàn tỷ đồng, tương ứng 51% kế hoạch cả năm, và lãi trước thuế trên 280 tỷ đồng, gấp 2 lần cùng kỳ năm trước.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	513,874	17.6%	4,063	15.1	2.5
VIC	363,248	6.9%	2,823	33.7	2.3
VHM	335,986	15.5%	7,767	10.5	1.5
BID	268,216	17.5%	3,643	10.5	1.7
TCB	246,563	14.5%	3,013	11.6	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	86,059,953	11.0%	1,628	15.2	1.6
SHB	81,090,275	16.6%	2,363	5.9	0.9
SSI	53,797,620	11.3%	1,545	18.5	2.0
VIX	46,586,128	6.1%	664	23.4	1.5
VPB	38,467,754	11.1%	2,030	9.9	1.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	↑ 7.0%	0.7%	104	28.9	0.2
TCD	↑ 7.0%	1.9%	212	10.2	0.2
VNE	↑ 7.0%	-34.3%	(3,394)	-	0.6
VIC	↑ 6.9%	6.9%	2,823	33.7	2.3
OGC	↑ 6.9%	7.3%	399	10.5	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEIP100	↓ -6.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
VSI	↓ -6.1%	15.0%	2,221	8.9	1.3
SFG	↓ -4.3%	4.3%	585	19.7	0.8
ANV	↓ -4.3%	5.7%	612	37.9	2.1
DC4	↓ -4.1%	18.4%	2,352	6.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	19,316,057	11.3%	1,545	18.5	2.0
SHB	10,311,279	16.6%	2,363	5.9	0.9
VPB	7,821,520	11.1%	2,030	9.9	1.1
VIX	4,427,700	6.1%	664	23.4	1.5
HDB	3,834,680	24.8%	3,985	6.1	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-15,081,905	11.0%	1,628	15.2	1.6
HHV	-1,993,700	4.5%	1,084	11.8	0.5
VCG	-1,888,900	5.4%	915	24.9	1.3
ORS	-1,470,000	7.7%	883	11.5	0.9
HDG	-1,273,500	3.8%	762	33.7	1.3

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779